

Mẫu số 07 (Dùng cho cơ quan Tòa án)

(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 06/2018/TTLT-BCA- BQP-BTC-VKSNDTC-TANDTC ngày 7 tháng 8 năm 2018 của Bộ Công an, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Quốc phòng và Bộ Tài chính)

TÒA ÁN⁽¹⁾ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/.....⁽²⁾/QĐ-TA , ngày.....tháng.....năm

QUYẾT ĐỊNH

⁽³⁾

TÒA ÁN⁽⁴⁾

Căn cứ các điều 109, 122 và ⁽⁵⁾ của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án hình sự sơ thẩm (phúc thẩm) thụ lý số:⁽⁶⁾

Xét thấy:⁽⁷⁾

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Áp dụng biện pháp đặt tiền để bảo đảm đối với bị can (bị cáo):⁽⁸⁾

Giới tính

Sinh ngày tháng năm tại:

Quốc tịch: ; Dân tộc: ; Tôn giáo:

Nghề nghiệp:

Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu:

cấp ngày tháng năm Nơi cấp:

Nơi cư trú:

Hiện đang tạm giam tại:

Thời áp dụng biện pháp đặt tiền để bảo đảm⁽⁹⁾ để bảo đảm cho việc giải quyết vụ án.

Điều 2

1. Quyết định này⁽¹⁰⁾ và có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Kể từ ngày hết thời hạn áp dụng biện pháp đặt tiền để bảo đảm nếu Quyết định này không bị thay thế hoặc hủy bỏ thì số tiền đã được đặt cọc⁽¹¹⁾ được trả lại cho

3. Trường hợp bị can (bị cáo) vi phạm nghĩa vụ cam đoan quy định tại khoản 2 Điều 122 của Bộ luật Tố tụng hình sự thì bị tạm giam và số tiền đã đặt bị tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Điều 3

Bị can (bị cáo):; Kho bạc Nhà nước; Cơ sở giam giữ có trách nhiệm thi hành Quyết định này⁽¹²⁾.

.....⁽¹³⁾
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)
Nơi nhận:
- ⁽¹⁴⁾;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 07

(1) và (4) ghi tên Tòa án nhân dân giải quyết vụ án; nếu là Tòa án nhân dân cấp huyện thì cần ghi tên Tòa án nhân dân huyện gì thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh H); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi tên Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội); nếu là Tòa án nhân dân cấp cao thì ghi Tòa án nhân dân cấp cao tại (Hà Nội, Đà Nẵng, Thành phố Hồ Chí Minh...); nếu là Tòa án quân sự khu vực cần ghi thêm quân khu (ví dụ: Tòa án quân sự Khu Vực 1, Quân Khu 4).

(2) ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra Quyết định (ví dụ: số: 01/2017/QĐ-TA).

(3) trường hợp Chánh án hoặc Phó Chánh án thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp đặt tiền để bảo đảm thì ghi “Thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp đặt tiền để bảo đảm”.

Trường hợp tại cấp sơ thẩm Viện Kiểm sát đã áp dụng biện pháp đặt tiền để bảo đảm nhưng tại tòa án đã hết thời hạn áp dụng hoặc trường hợp tại tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng biện pháp đặt tiền để bảo đảm nhưng tại cấp phúc thẩm đã hết thời hạn áp dụng mà xét thấy cần tiếp tục áp dụng biện pháp này (nếu trước ngày mở phiên tòa) thì Thẩm phán chủ tọa ra quyết định thì ghi “Áp dụng biện pháp đặt tiền để bảo đảm”.

(5) trường hợp tòa án cấp sơ thẩm ra quyết định thì ghi 278; tòa án cấp phúc thẩm ra quyết định thì ghi 347.

(6) trường hợp thụ lý sơ thẩm thì ghi số:....../.../TLST-HS ngày...tháng...năm....; trường hợp thụ lý phúc thẩm thì ghi số:....../.../TLPT-HS ngày...tháng...năm....

(7) trong nội dung này phân tích, đánh giá các điều kiện để áp dụng biện pháp này đối với từng trường hợp cụ thể.

(8) trước khi có Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm thì ghi “bị can” và sau khi có Quyết định đưa vụ án ra xét xử thì ghi “bị cáo”; nếu trong giai đoạn xét xử sơ thẩm thì ghi tên Viện kiểm sát truy tố, tội danh bị truy tố, điều, khoản, điểm theo Bộ luật Hình sự; nếu trong giai đoạn xét xử phúc thẩm thì ghi tên Tòa án đã xét xử sơ thẩm, hình phạt, tội danh, điều, khoản, điểm bị áp dụng theo Bộ luật Hình sự.

(9) tùy từng trường hợp cụ thể xác định thời hạn áp dụng theo quy định tại khoản 4 Điều 122 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

(10) trường hợp quyết định do Chánh án hoặc Phó Chánh án ban hành thì ghi cụm từ: “thay thế Quyết định tạm giam số.../.../....-QĐTG ngày...tháng...năm của...”. Trường hợp thay thế quyết định tạm giam của Viện trưởng hoặc Phó Viện trưởng Viện kiểm sát thì ghi rõ số ký hiệu, ngày, tháng, năm, người có thẩm quyền ban hành quyết định.

Trường hợp quyết định “Áp dụng biện pháp đặt tiền để bảo đảm” như hướng dẫn tại đoạn hai mục (3) thì không ghi cụm từ trên và bỏ từ “và”.

(11) ghi cụ thể số tiền đã đặt cọc theo liên giấy nộp tiền vào tài khoản tại Kho bạc Nhà nước nào.

(12) ghi đầy đủ họ tên của bị can (bị cáo; tên của Kho bạc Nhà nước; tên của cơ sở giam giữ.

(13) ghi rõ chức danh hoặc chức vụ của người có thẩm quyền ra quyết định.

(14) Viện kiểm sát cùng cấp; những người phải thi hành tại Điều 4.

Nguồn: Thông tư liên tịch 06/2018/TTLT-BCA-BQP-BTC-VKSNDTC-TANDTC